

Số: 290/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 29 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 253/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị AB A, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: x, tổ 29, khu phố 2, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn AB, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: x, tổ 29, khu phố 2, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn AB và bà Trần Thị AB A.

Giấy chứng nhận kết hôn số 76, do Ủy ban nhân dân phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/7/2002 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Trần Tú Trinh, sinh ngày 08/5/1994 (đã thành niên) và Nguyễn Trần Tú Oanh, sinh ngày 16/6/2002 (đã thành niên).

- Tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà A chịu; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0022863 ngày 04/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà A được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận 12, Tp.HCM;
- UBND phường An Phú Đông, Quận 12, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Ký